

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổng kết 05 năm thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và 02 năm thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Kế hoạch số 42/KH-BCA-C11 ngày 20/01/2026 của Bộ Công an về tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 49/2020/NĐ-CP); 02 năm thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tin dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù (sau đây gọi tắt là Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá toàn diện, đúng thực trạng tình hình, kết quả việc triển khai, thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, làm rõ ưu điểm, tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện, bài học kinh nghiệm, những cách làm hay, mô hình hiệu quả trong tổ chức thực hiện. Trên cơ sở đó, đề ra những nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị, đề xuất nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá bảo đảm thống nhất, liên tục, hiệu quả, phù hợp với tình hình hiện nay.

2. Tăng cường và nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn tỉnh trong công tác tái hòa nhập cộng đồng; đồng thời biểu dương khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tham mưu chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg.

3. Quá trình sơ kết phải nghiêm túc, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức và bảo đảm tiến độ, thời gian theo kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và 02 năm thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg, bao gồm các nội dung sau:

1.1. Đánh giá công tác quán triệt, triển khai Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg (Hình thức, nội dung tổ chức triển khai, quán

triệt của các đơn vị, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn được phân công).

1.2. Kết quả thực hiện

a) Nghị định số 49/2020/NĐ-CP (*mốc thời gian từ 15/6/2020 đến 14/01/2026*).

- Công tác tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP; kết quả tham mưu, đề xuất xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa các quy định của Đảng, Nhà nước và của Bộ Công an về áp dụng biện pháp chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân, các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm tham gia công tác tái hòa nhập cộng đồng.

- Đánh giá toàn diện kết quả thực hiện các nguyên tắc, nội dung, hình thức, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, trách nhiệm và bảo đảm điều kiện áp dụng biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng; phân công, phân cấp trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong áp dụng biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng. Kết quả thực hiện chế độ chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác tái hòa nhập cộng đồng, huy động, quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm thực hiện biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng.

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, thành lập và hoạt động của các mô hình tái hòa nhập cộng đồng. Các biện pháp tổ chức hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác tái hòa nhập cộng đồng.

- Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với lực lượng Công an để triển khai các công tác phối hợp liên ngành nhằm vận động mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng.

- Công tác sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng, động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá.

b) Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg (*mốc thời gian tính từ ngày 10/10/2023 đến ngày 14/01/2026*).

- Công tác tham mưu xây dựng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thi hành Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg, văn bản, quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị về triển khai thực hiện tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù giai đoạn 2023 – 2025.

- Việc tuyên truyền, phổ biến nội dung và tổ chức quán triệt, tập huấn nội dung, phương pháp tổ chức thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg và các biện pháp nghiệp vụ có liên quan.

- Công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và phối hợp giữa các cơ quan đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg.

1.3. Nhận xét, đánh giá những khó khăn, vướng mắc khi áp dụng các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng; đánh giá chung việc triển khai chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù, tác động của chính sách đến tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, trật tự. Ưu điểm, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg, những kiến nghị và đề xuất của đơn vị, địa phương.

1.4. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn và việc thực hiện chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù trong thời gian tới để phát huy công tác phòng ngừa tội phạm, tái phạm tội, bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

1.5. Ngoài các nội dung hướng dẫn tổng kết nêu trên, căn cứ chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị được giao theo Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg để đánh giá cụ thể một số nội dung:

- Sở Văn hóa và Thể thao, Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh: Đánh giá công tác thông tin, tuyên truyền các quy định về công tác tái hòa nhập cộng đồng; công tác tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng những mô hình, cá nhân điển hình trong công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá tái hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho xã hội; công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, chính quyền địa phương tăng cường tuyên truyền đến cơ sở về chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá.

- Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo: Đánh giá công tác tham mưu thực hiện các chính sách đào tạo nghề nghiệp, hỗ trợ vay vốn, giới thiệu việc làm cho người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá; việc nghiên cứu tham mưu có cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất trên địa bàn tiếp nhận người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá vào lao động. Công tác phối hợp trong việc triển khai các hoạt động tư vấn, định hướng nghề nghiệp, nghiên cứu, hướng dẫn việc đào tạo và cấp chứng chỉ nghề cho phạm nhân trong trại tam giam, phân trại tạm giam và người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá. Việc triển khai tư vấn hướng dẫn vay vốn để học tập theo quy định của Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg.

- Sở Tư pháp: Đánh giá công tác tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp, các ngành tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng; việc cập nhật thông tin về tình hình án tích của người bị kết án và cấp Phiếu lý lịch tư pháp khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật (*trước khi chuyển giao nhiệm vụ về Bộ Công an*); việc phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan nghiên cứu, góp ý nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng; rà soát, kiểm tra, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh liên quan đến công tác thi hành án hình sự, tái hòa nhập cộng đồng và chính sách tín dụng cho người chấp hành xong án phạt tù bảo đảm đúng quy định; phối hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá.

- Sở Tài chính: Đánh giá việc tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch, quan tâm bố trí nguồn kinh phí hằng năm từ ngân sách để thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng. Việc phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để bổ sung nguồn vốn cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định; việc phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin về nội dung đăng ký doanh nghiệp cho các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

- Công an tỉnh: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; vai trò, trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP; kết quả thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù, phòng chống tái phạm tội và vi phạm pháp luật. Kết quả phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh trong triển khai, thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách; chỉ đạo Công an cấp xã tham mưu UBND cấp xã xác nhận, lập danh sách người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá có nhu cầu và đủ điều kiện vay vốn và chuyển cho Ngân hàng chính sách nơi cho vay.

- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: Đánh giá tình hình, kết quả triển khai Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg; công tác tham mưu bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách để cho vay vốn; việc quản lý, huy động và sử dụng nguồn vốn; phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cho vay vốn. Kết quả thực hiện vay vốn sau 02 năm thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Đánh giá công tác thi hành án hình sự và các hoạt động giáo dục, dạy nghề, các điều kiện để phạm nhân là quân nhân chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng. Công tác tiếp nhận, bố trí sử dụng và giải quyết chính sách đối với người trước khi bị phạt tù là quân nhân, công

nhân viên quốc phòng, giúp họ ổn định cuộc sống. Công tác phối hợp trao đổi thông tin với Công an các địa phương về các trường hợp người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá trước khi bị xử phạt tù là quân nhân, công nhân viên Quốc phòng chấp hành án phạt tù tại các cơ sở giam giữ thuộc Bộ Quốc phòng đề rà soát đề nghị cho vay vốn theo quy định.

- Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Báo cáo kết quả công tác phối hợp kiểm tra, giám sát công tác thi hành án hình sự.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh: Báo cáo công tác phối hợp liên ngành, việc chuyển giao bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; việc theo dõi người bị kết án đang được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, truy nã; việc thực hiện công tác xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo và người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, giảm, miễn thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ và miễn chấp hành thời gian cấm cư trú, quản chế còn lại cho người bị kết án khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và tổ chức thành viên: Đánh giá công tác phối hợp kiểm tra, giám sát công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng. Công tác chỉ đạo tổ chức đoàn, hội các cấp xây dựng chương trình, hoạt động lồng ghép nội dung hỗ trợ, giúp đỡ hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá về địa phương đoàn tụ với gia đình. Hiệu quả của các mô hình tái hòa nhập cộng đồng ở cơ sở. Công tác tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, giám sát đảm bảo việc thực hiện chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù. Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội tổ chức phổ biến chính sách, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ Hội, cán bộ ban quản lý Tổ Tiết kiệm và vay vốn; chỉ đạo Hội cấp xã, Tổ Tiết kiệm và vay vốn thực hiện các nội dung ủy thác cho vay theo đúng quy định.

- Thi hành án dân sự tỉnh: Đánh giá việc tổ chức thi hành dứt điểm phần dân sự trong các bản án, quyết định hình sự của Tòa án nhân dân; công tác rà soát, lập hồ sơ đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân có thẩm quyền xem xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước cho người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù hoặc đã chấp hành xong hình phạt tù khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Việc phối hợp với trại giam, trại tạm giam, phân trại tạm giam trên địa bàn tỉnh giáo dục, động viên người đang thi hành án phạt tù tự nguyện hoặc vận động gia đình hỗ trợ thực hiện nghĩa vụ thi hành án về dân sự để hưởng chính sách nhân đạo của Đảng, Nhà nước trong việc xét miễn, giảm hình phạt tù.

- Hội Luật gia tỉnh: Đánh giá về công tác tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho phạm nhân chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện và người chấp hành án tại xã, phường trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn được giao.

- Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá kết quả thực hiện 05 năm thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và 02 năm thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg trên địa bàn.

(có Đề cương và Phụ lục hướng dẫn kèm theo).

2. Hình thức, phương pháp tổng kết

2.1. Tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg tại các sở, ban, ngành, đoàn thể, cấp ủy, chính quyền địa phương *(căn cứ tình hình thực tế các đơn vị, địa phương tự quyết định hình thức tổng kết phù hợp).*

Báo cáo kết quả gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Công an tỉnh)* trước ngày 28/02/2026 để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung.

2.2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết. Trong đó:

2.2.1. *Hình thức tổ chức:* Tổ chức hội nghị tập trung hoặc tập trung kết hợp trực tuyến tới Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.2.2. *Thành phần Hội nghị:*

- Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh- chủ trì Hội nghị;
- Các đồng chí đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc và trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh.

* Tùy tình hình, điều kiện thực tế, Công an tỉnh đề xuất thành phần dự Hội nghị bảo đảm phù hợp.

2.2.3. *Thời gian tổ chức:* Hoàn thành trước ngày 10/3/2026.

2.2.4. *Khen thưởng:* Tiến hành khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và thực hiện tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg; những tấm gương, điển hình tiêu biểu trong thực hiện chủ trương, chính sách về tái hoà nhập cộng đồng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng. Trong đó:

- Công an tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, lựa chọn, thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng.

- Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh chỉ đạo rà soát, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân liên quan có thành tích xuất sắc trong công tác này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành tổng kết và gửi báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và 02 năm thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh*) trước ngày 28/02/2026.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, đoàn thể và các đơn vị, địa phương tổ chức tổng kết. Tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Chính phủ, Bộ Công an theo quy định. Phối hợp với các đơn vị, địa phương lựa chọn các điển hình tiên tiến tiêu biểu xuất sắc để xây dựng báo cáo tham luận và đề nghị khen thưởng trong Hội nghị tổng kết cấp tỉnh. Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg.

3. Sở Tài chính phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí tổ chức tổng kết Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg theo quy định.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện; quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (C11);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Tưong}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy